

**ỦY BAN NHÂN DÂN
ĐẶC KHU LÝ SƠN**

Số: /UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lý Sơn, ngày tháng 11 năm 2025

V/v xây dựng nội dung Chương
trình mục tiêu quốc gia xây
dựng nông thôn mới, giảm
nghèo bền vững và phát triển
kinh tế - xã hội vùng đồng bào
dân tộc thiểu số và miền núi giai
đoạn 2026 - 2030

Kính gửi: Sở Dân tộc và Tôn giáo

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 4175/UBND-KGVX ngày 02/11/2025 về việc xây dựng nội dung Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030, UBND đặc khu Lý Sơn xây dựng cụ thể như sau:

1. Căn cứ pháp lý, cơ sở thực tiễn

- Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

- Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư 02/2023/TT- BLĐTBXH ngày 12/4/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Thông tư 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 Phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025; số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân

bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

- Nghị quyết 27/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương thức sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Nghị quyết 19/2023/NQ-HĐND ngày 21/07/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị quyết số 27/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương thức sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

2. Mục tiêu, nội dung, và kinh phí

a) Nội dung đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu

- Mục tiêu: Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ nhân dân trên địa bàn đặc khu Lý Sơn đặc biệt là các hộ nghèo, hộ cận nghèo có điều kiện tiếp cận và phát triển kinh tế - xã hội nhằm thoát nghèo.

- Nội dung đầu tư: Giai đoạn 2026-2030 diện kiến đầu tư 10 công trình, trong đó 02 công trình cấp nước sinh hoạt, 04 công trình giáo dục, 02 công trình giao thông, 01 công trình điện chiếu sáng công cộng, 01 công trình văn hoá thể thao.

- Kinh phí: tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2026-2030 là 63.365 triệu đồng, trong đó ngân sách Trung ương 55.100 triệu đồng, ngân sách tỉnh 5.510 triệu đồng, ngân sách đặc khu 2.755 triệu đồng.

(chi tiết có phụ lục 02 kèm theo)

b) Lĩnh vực nuôi trồng thủy sản

- Mục tiêu:

+ Hình thành Làng nghề nuôi trồng thủy sản bền vững nhằm duy trì và phát triển nghề nuôi trồng thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa, tạo sản phẩm thủy sản có giá trị kinh tế cao cung cấp cho nhu cầu tiêu thụ phục vụ khách du lịch trên đảo và hạn chế tình trạng khai thác thủy sản ven bờ, tăng cường công tác bảo tồn trong khu vực được quy hoạch, làm phong phú hệ sinh thái biển. Định hướng nuôi trồng thủy sản kết hợp với phát triển du lịch trải nghiệm.

+ Góp phần đa dạng hóa các đối tượng nuôi và phát triển làng nghề nuôi trồng thủy sản nước mặn trên địa bàn Đặc khu Lý Sơn nhằm tăng thu nhập, tạo công ăn việc làm cho người lao động ven biển. Chuyển đổi ngành nghề cho một số hộ nông dân sản xuất Hành Tỏi kém hiệu quả, khai thác hải sản ven bờ sang nuôi trồng thủy sản góp phần xây dựng nông thôn mới và giữ gìn an ninh trên biển.

- Các nội dung chính:

+ Nội dung 1: Chuyển giao công nghệ nuôi trồng thủy sản theo hướng bền

vững cho hộ nuôi trồng thủy sản tại Lý Sơn.

+ Nội dung 2: Xây dựng mô hình nuôi các loại giống cá (cá Mú Trân châu, cá Bớp, cá Hồng mỹ, cá Bè vầu, cá Dìa...)

+ Nội dung 3: Quy hoạch và đầu tư cơ sở hạ tầng khu nuôi như rùa neo, phao tiêu, đèn báo hiệu ranh giới các khu vực nuôi.

+ Nội dung 4: Đào tạo kỹ thuật viên cơ sở và tập huấn cho nông dân

- Kinh phí: Tổng kinh phí thực hiện: 20 tỉ đồng

c) Lĩnh vực sản xuất nông nghiệp:

- Mục tiêu:

+ Ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ để sản xuất hành, tỏi Lý Sơn theo phương thức không bổ sung đất đỏ bazan và không thay cát san hô nhằm giảm tác động tiêu cực đến môi trường, nâng cao chất lượng và hiệu quả sản xuất cho người dân Đặc khu Lý Sơn.

+ Đa dạng hóa cây trồng, chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng bền vững. Tạo sản phẩm hàng hóa có chất lượng và giá trị kinh tế cao, ổn định cuộc sống cho người dân.

- Các nội dung chính:

+ Nội dung 1: Mô hình sản xuất Hành, Tỏi theo phương thức không thay đất đỏ bazan và cát san hô theo hướng an toàn theo quy trình kỹ thuật sản xuất tối an toàn theo tiêu chuẩn VIETGAP thuộc đề tài nghiên cứu ứng dụng đồng bộ các giải pháp khoa học và công nghệ phục vụ sản xuất, bảo quản và chế biến tỏi Lý Sơn bền vững theo chuỗi giá trị do Công ty TNHH Khoa học và Công nghệ Nông Tín phối hợp với Viện KHKT Nông nghiệp Duyên hải nam Trung bộ, Viện Nghiên cứu Rau quả và Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp Đặc khu Lý Sơn đã nghiên cứu thành công trong thời gian 36 tháng, từ tháng 3/2021 đến tháng 2/2024. Dự kiến 10 ha.

+ Nội dung 2: Mô hình sản xuất cây Lạc cao sản vụ Xuân – Hè hằng năm nhằm cải tạo đất, tiết kiệm nguồn nước phục vụ cho sinh hoạt và du lịch (định hướng chuyển đổi cây hành 20 ha).

+ Nội dung 3: Tổ chức đào tạo kỹ thuật viên cơ sở và tập huấn, hội nghị tham quan đầu bờ cho nông dân trồng hành, tỏi và cây Lạc tại Lý Sơn nhằm nâng cao trình độ về canh tác tỏi theo phương thức không bổ sung đất và không thay cát.

- Kinh phí: Tổng kinh phí thực hiện: 10 tỉ đồng.

3. Hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản

Trên cơ sở các nội dung, kết quả thực hiện giai đoạn 2021-2025, UBND đặc khu Lý Sơn kính đề nghị quý sở tham mưu cho UBND đặc khu Lý Sơn tiếp tục thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 với các nội dung về việc làm, giáo dục, y tế, nước sạch và vệ sinh, thông tin, môi trường.

4. Hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện: Tiếp tục hỗ trợ đào tạo cán bộ thực hiện tuyên truyền phổ biến các quy định, chính sách về thực hiện Chương

trình, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện Chương trình giai đoạn 2026-2030 là 119.485 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển là 63.365 triệu đồng, vốn sự nghiệp là 56.480 triệu đồng.

(Cụ thể có phụ lục 03 kèm theo)

Kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính quan tâm, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (*báo cáo*);
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND đặc khu;
- CT, các PCT UBND đặc khu;
- Phòng Kinh tế;
- VP, CVP, PCVP, CV;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Huy